

Ngày 31/03/2025	18,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	22.7%	7.7%	-9.1%

	2024	
ROE	8.6%	+/- YoY ▼ 2.8%

	Q1/25		
DT thuần	139	QoQ ▼ 353 ▼ 71.8%	YoY ▼ 142 ▼ 50.7%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	1,294	YoY ▼ 7.00 ▼ 0.5%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN gộp	48.4	QoQ ▼ 68.6 ▼ 58.6%	YoY ▼ 25.4 ▼ 34.4%
	tỷ VNĐ		

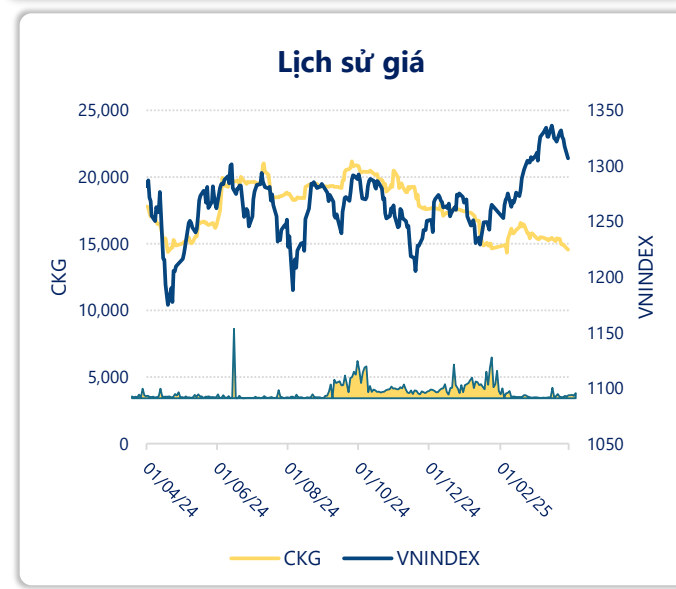
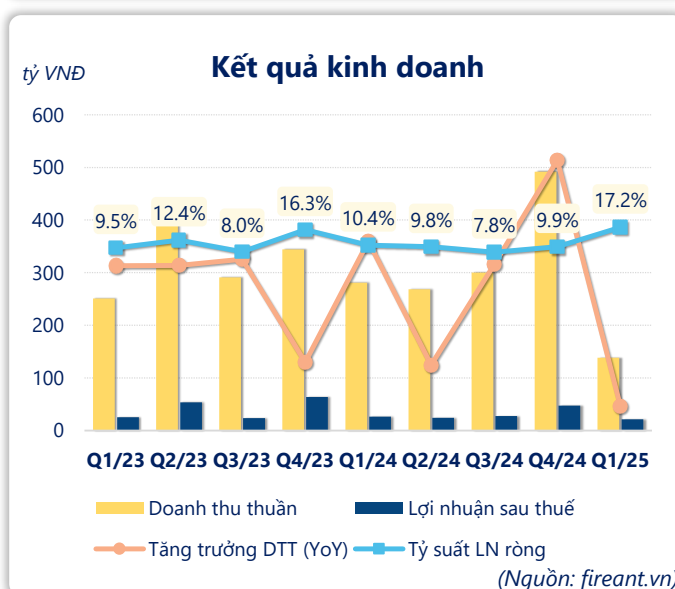
	2024	
LN gộp	351	YoY ▼ 39.0 ▼ 9.9%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN thuần	27.7	QoQ ▼ 34.1 ▼ 55.2%	YoY ▼ 3.70 ▼ 11.8%
	tỷ VNĐ		

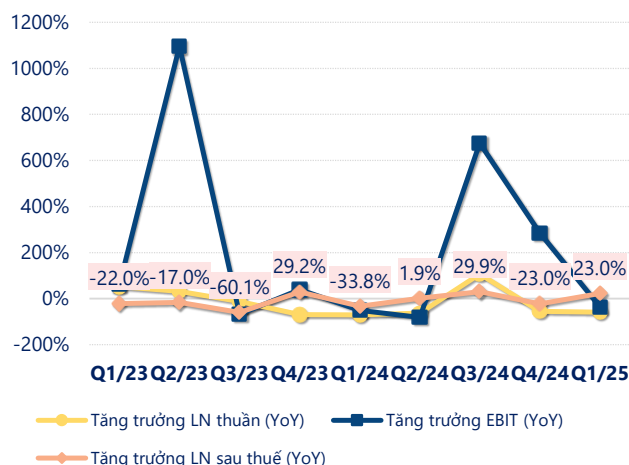
	2024	
LN thuần	157	YoY ▼ 40.0 ▼ 20.4%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN sau thuế	21.6	QoQ ▼ 25.9 ▼ 54.5%	YoY ▼ 4.90 ▼ 18.4%
	tỷ VNĐ		

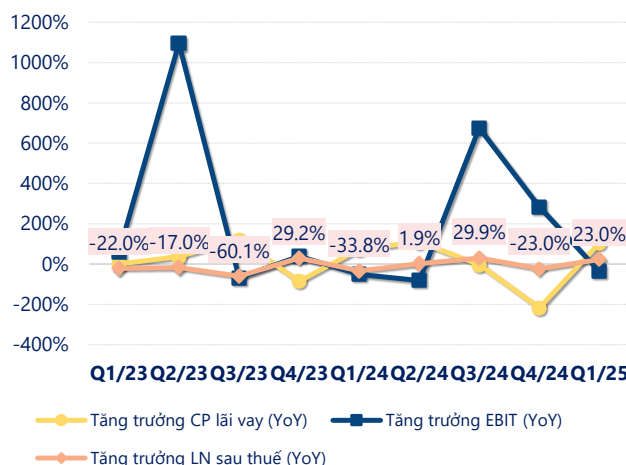
	2024	
LN sau thuế	123	YoY ▼ 32.0 ▼ 21.0%
	tỷ VNĐ	



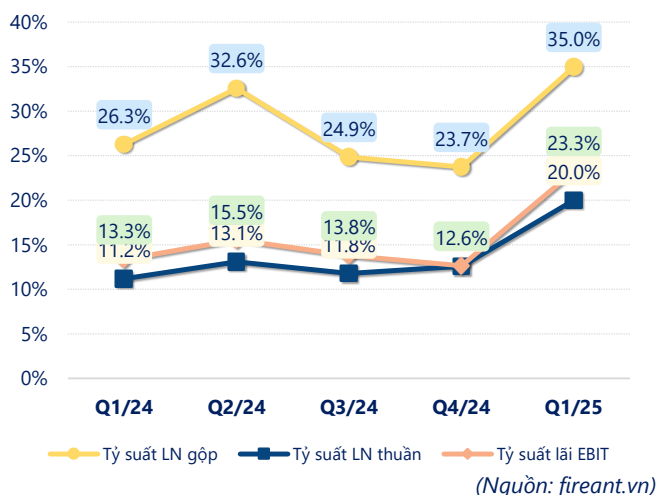
Tăng trưởng lợi nhuận



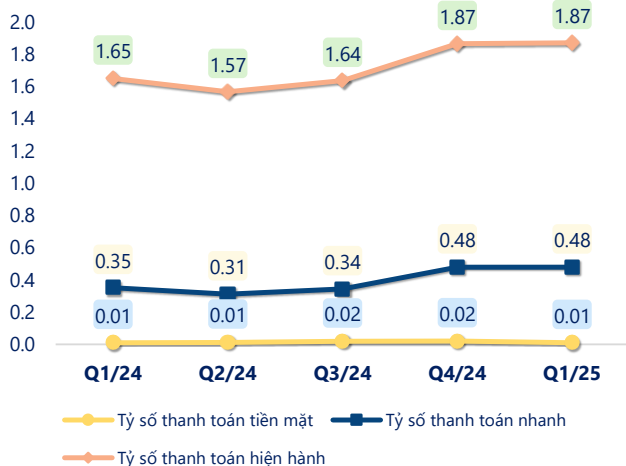
Tăng trưởng chi phí



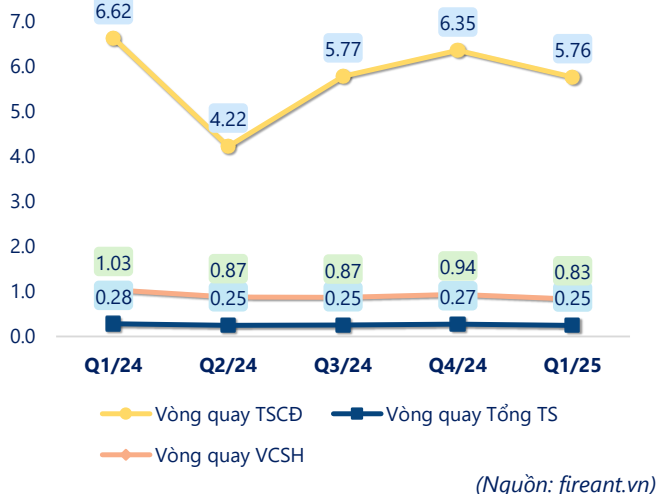
Tỷ suất lợi nhuận



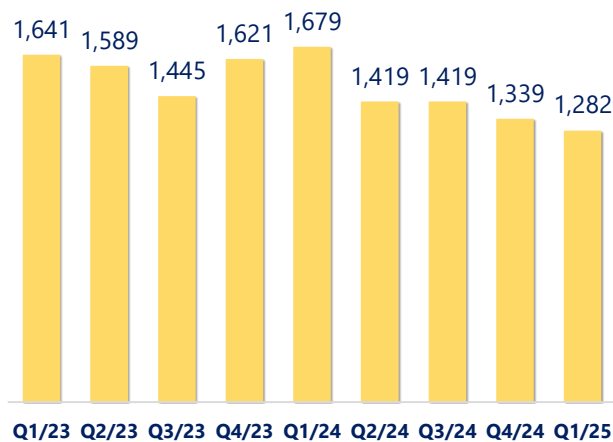
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	139	281	-50.7%	1,294	1,301	-0.5%
Giá vốn hàng bán	90.1	207	-56.5%	943	911	3.6%
Lợi nhuận gộp	48.4	73.8	-34.4%	351	390	-9.9%
Doanh thu HĐTC	1.34	2.47	-45.6%	7.62	12.0	-36.7%
Chi phí TC	4.71	5.03	-6.3%	24.6	29.9	-17.6%
Chi phí lãi vay	4.71	6.21	-24.1%	22.4	29.5	-24.2%
LN trong công ty LKLD	0.01	-0.13	104%	0.73	0.67	8.6%
Chi phí bán hàng	4.86	7.26	-33.1%	29.7	35.9	-17.3%
Chi phí QLDN	12.5	32.4	-61.4%	149	140	6.1%
LN thuần từ HĐKD	27.7	31.4	-11.8%	157	197	-20.4%
Lợi nhuận khác	-0.16	-0.17	4.2%	-1.97	-0.70	-183%
LN trước thuế	27.5	31.3	-12.0%	155	196	-21.2%
Lợi nhuận sau thuế	21.6	26.5	-18.4%	123	155	-21.0%
LNST của CĐ cty mẹ	23.9	29.3	-18.5%	123	144	-14.5%

(Nguồn: fireant.vn)

